

## Bài 8

# XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giới thiệu cho hạ sĩ quan - binh sĩ hiểu rõ bản chất, chức năng và những đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nắm vững những quan điểm cơ bản của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho mỗi quân nhân trong tham gia xây dựng và bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tích cực đấu tranh, phê phán những quan điểm sai trái, phản động xuyên tạc bản chất nhà nước ta.

## NỘI DUNG

### I. BẢN CHẤT, CHỨC NĂNG VÀ ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### 1. Khái quát sự ra đời của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, trình trọng tuyên bố với thế giới nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á ra đời.

Ngay sau khi thành lập, Nhà nước công - nông non trẻ phải tiến hành hai cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Ngày 30 tháng 4 năm 1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, kết thúc cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước. Một năm sau, năm 1976 nhân dân hai miền Nam - Bắc tiến hành bầu cử Quốc hội, thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VI từ ngày 24 tháng 6 đến ngày 3 tháng 7 năm 1976, tại Hà Nội, Quốc hội đã quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

#### 2. Bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

*Là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.*

Bản chất Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thể hiện:

- Nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, bất cứ nhà nước nào cũng đều là nền chuyên chính của giai cấp thống trị. Giai cấp nào nắm quyền thống trị về kinh tế tất sẽ nắm quyền thống trị về chính trị, thông qua bộ máy nhà nước để duy trì và bảo vệ quyền, địa vị và lợi ích của mình đối với toàn xã hội. Trong chế độ ta, giai cấp mà đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò lãnh đạo Nhà nước và toàn xã hội. Vì vậy, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mà chúng ta xây dựng tất yếu mang bản chất giai cấp công nhân.

Bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thể hiện: Toàn bộ hoạt động của Nhà nước từ pháp luật, cơ chế, chính sách, đến những nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Nhà nước đều thể hiện quan điểm, lập trường của giai cấp công nhân, nhằm từng bước thực hiện ý chí và nguyện vọng của nhân dân, phục vụ lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc.

*- Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đồng thời mang tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc.*

*Tính nhân dân* trong Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thể hiện: Chủ thể của quyền lực nhà nước là nhân dân, nhân dân là người có vị thế cao nhất và có quyền lực cao nhất, chiếm ưu thế tuyệt đối và giữ vai trò quyết định đối với toàn xã hội; Nhà nước là của nhân dân, quyền lực thực sự ở nơi dân; chính quyền do nhân dân lập nên và tham gia quản lý; cán bộ, công chức nhà nước là công bộc, là đầy tớ của nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân là bổn phận của nhà nước và cán bộ công chức, viên chức nhà nước. Mục đích tổ chức và hoạt động của nhà nước là phục vụ nhân dân, mọi hoạt động của nhà nước đều hướng vào mục tiêu phục vụ lợi ích của nhân dân lao động, thể hiện ý chí và nguyện vọng của nhân dân lao động. Nhân dân là nguồn gốc, động lực để phát huy sức mạnh của nhà nước. Nhà nước xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

*Tính dân tộc* trong Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thể hiện: Nhà nước ra đời từ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, gắn bó với lợi ích của dân tộc; Nhà nước thống nhất cộng đồng các dân tộc Việt Nam cùng sinh sống, các dân tộc đều bình đẳng về quyền lợi, nghĩa vụ và có vai trò trong thiết lập và củng cố bộ máy nhà nước; Nhà nước luôn kế thừa và phát huy những truyền thống, bản sắc tốt đẹp của dân tộc và con người Việt Nam; Nhà nước luôn có chính sách đúng đắn, quan tâm chăm lo lợi ích mọi mặt cho các dân tộc trong cộng đồng người Việt Nam và thực hiện đoàn kết dân tộc, coi đoàn kết dân tộc, đoàn kết toàn dân là đường lối chiến lược và động lực to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc có mối quan hệ chặt chẽ với nhau hợp thành bản chất Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong đó, bản chất giai cấp công nhân giữ vị trí cốt lõi, là hạt nhân chính trị sâu sắc trong các yếu tố cấu thành bản chất Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tính nhân dân, tính dân tộc giữ vị trí quan trọng. Sở dĩ có mối quan hệ

chặt chẽ, thống nhất đó là do xuất phát từ sự thống nhất về lợi ích cơ bản của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam.

- *Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thể hiện tính dân chủ sâu sắc.* Nhà nước ta là nhà nước dân chủ, bản chất dân chủ của nhà nước được thể hiện ở chỗ Nhà nước thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, chuyên chính với mọi hành vi xâm phạm quyền tự do, dân chủ và lợi ích chính đáng của nhân dân. Nội dung cơ bản nhất của dân chủ xã hội chủ nghĩa là: “tất cả quyền lực của nhà nước thuộc về nhân dân”. Dân chủ gắn liền với quyền làm chủ của nhân dân, dân là gốc, dân là chủ và làm chủ. Dân chủ xã hội chủ nghĩa là đỉnh cao nhất của các nền dân chủ trước đó.

### **3. Chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Xét phạm vi tác động của quyền lực Nhà nước ở tầm vĩ mô, với tư cách là đại biểu cao nhất của chủ quyền quốc gia, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có chức năng đối nội và chức năng đối ngoại.

#### *a) Chức năng đối nội*

- *Chức năng quản lý kinh tế:* Chức năng quản lý kinh tế là chức năng cơ bản của Nhà nước, chức năng này xuất phát từ bản chất của Nhà nước xã hội chủ nghĩa không chỉ là một bộ máy hành chính - cưỡng chế mà còn là một tổ chức quản lý kinh tế - xã hội của nhân dân.

Nhà nước tạo lập, bảo đảm môi trường lành mạnh để giải phóng các tiềm năng phát triển kinh tế, xây dựng và bảo đảm các điều kiện chính trị, pháp luật, xã hội, tổ chức ổn định cho sự phát triển của tất cả các thành phần kinh tế; củng cố, phát triển các hình thức sở hữu trên cơ sở bảo đảm vai trò chủ đạo của hình thức sở hữu nhà nước và sở hữu tập thể; tạo các tiền đề cần thiết cho sự hội nhập kinh tế quốc tế.

- *Chức năng tổ chức quản lý xã hội:* Đây là chức năng gắn liền với bản chất giai cấp, tính nhân dân, tính dân tộc của Nhà nước.

Nhà nước tập trung xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, tất cả vì con người. Nhà nước coi giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu. Nhà nước xây dựng và thực hiện chính sách bảo tồn văn hóa dân tộc, tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của nhân loại; chủ động tìm các biện pháp để giải quyết các tệ nạn xã hội. Nhà nước tạo điều kiện để mỗi công dân đều có việc làm, khuyến khích mở rộng sản xuất, thu hút sức lao động; tích cực trong việc giải quyết vấn đề thất nghiệp; xây dựng chính sách thu nhập hợp lý, điều tiết mức thu nhập giữa những người có thu nhập cao sang những người có thu nhập thấp qua các chính sách về thuế. Nhà nước xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đối với những người có công, người về hưu, người già yếu cô đơn...; xây dựng, thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- *Chức năng giữ vững an ninh - chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ các quyền tự do, dân chủ của công dân*: Đây là một trong những chức năng quan trọng của Nhà nước xã hội chủ nghĩa trong tất cả các giai đoạn phát triển.

Nhà nước phải tăng cường sức mạnh về mọi mặt, sử dụng các hình thức và phương pháp để giữ vững sự ổn định chính trị, kiên quyết chống lại những ý đồ, hành vi nhằm gây mất ổn định an ninh - chính trị của đất nước. Bảo vệ và bảo đảm các quyền tự do, dân chủ của công dân. Xác lập cơ chế pháp lý hữu hiệu nhằm bảo đảm cho các quyền tự do, dân chủ của công dân được thực hiện trên thực tế; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi xâm phạm đến các quyền tự do, dân chủ của công dân. Bảo vệ trật tự, an toàn xã hội, giữ vững kỷ cương, kết hợp sức mạnh của Nhà nước với sức mạnh của xã hội để ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là tội phạm.

*b) Chức năng đối ngoại*

- *Chức năng bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa*: Đây là một trong những chức năng cơ bản của Nhà nước nhằm bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Nhà nước tập trung xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân vững mạnh, xây dựng một nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, thực hiện chính sách giáo dục quốc phòng và an ninh cho toàn dân, thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự, thực hiện chính sách hậu phương quân đội; công tác đối ngoại quốc phòng...

- *Chức năng củng cố, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng*: Nhà nước thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm trên hết và trước hết lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế.

Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Trên cơ sở vừa hợp tác, vừa đấu tranh, tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế vì lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước. Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân.

#### **4. Những đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

*- Một là, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, thể hiện quyền làm chủ của nhân dân, mọi quyền lực Nhà nước đều thuộc về nhân dân.*

Nhân dân là chủ thể tối cao và duy nhất của quyền lực Nhà nước. Toàn bộ quyền lực Nhà nước đều bắt nguồn từ nhân dân, do nhân dân ủy quyền cho bộ máy Nhà nước thực hiện, nhằm phụng sự lợi ích của nhân dân.

Bộ máy Nhà nước thừa hành ý chí, nguyện vọng của nhân dân, đội ngũ cán bộ, công chức Nhà nước là công bộc của nhân dân.

Nhà nước do chính nhân dân lập ra thông qua chế độ bầu cử dân chủ, đảm bảo tính chính đáng của chính quyền khi tiếp nhận sự ủy quyền về quyền lực từ nhân dân.

*- Hai là, Nhà nước tổ chức và hoạt động trên cơ sở Hiến pháp, tôn trọng và bảo vệ Hiến pháp.*

Trong Nhà nước pháp quyền, ý chí của nhân dân được xác lập một cách tập trung nhất, đầy đủ nhất và cao nhất bằng Hiến pháp. Hiến pháp được coi là Đạo luật cơ bản, có hiệu lực pháp lý cao nhất, quy định chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, cơ cấu, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Sự hiện diện của Hiến pháp là điều kiện quan trọng nhất bảo đảm sự ổn định xã hội và sự an toàn của người dân. Những quan điểm lớn, những nội dung cơ bản của Hiến pháp là cơ sở pháp lý quan trọng cho sự duy trì quyền lực Nhà nước và quyền làm chủ của nhân dân.

*- Ba là, Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, bảo đảm vị trí tối thượng của pháp luật trong đời sống xã hội, đồng thời coi trọng giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của công dân, tổ chức.*

Hệ thống pháp luật của Việt Nam là kết quả của sự thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam trên tất cả các mặt kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa giáo dục khoa học, đối nội, đối ngoại; thể hiện ý chí và nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với hiện thực khách quan, bảo đảm thực thi dân chủ xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy tiến bộ và công bằng xã hội.

Nhà nước bảo đảm cho mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật; các tổ chức đảng, cơ quan Nhà nước, đoàn thể... đều phải hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật. Vì vậy, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật là lối sống có trật tự và lành mạnh nhất của xã hội. Tất cả các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và mọi công dân đều phải nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật.

*- Bốn là, Nhà nước tôn trọng và bảo vệ quyền con người, các quyền và tự do của công dân, giữ vững mối liên hệ giữa Nhà nước và công dân, giữa Nhà nước và xã hội.*

Vấn đề bảo đảm quyền con người, quyền công dân, mở rộng và bảo đảm quyền dân chủ, nâng cao trách nhiệm pháp lý giữa Nhà nước và công dân, giữa công dân với Nhà nước luôn được Đảng ta dành sự quan tâm đặc biệt.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “**Tiếp tục cụ thể hóa, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo tinh thần *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* và Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân. Thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”<sup>1</sup>.**

Nhà nước thực hiện các cơ chế bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân: làm chủ gián tiếp thông qua đại diện (là cơ quan dân cử và các đoàn thể), làm chủ trực tiếp bằng các hình thức nhân dân tự quản, bằng việc xây dựng và thực hiện các quy ước, hương ước tại cơ sở. Đảng và Nhà nước tiếp tục đổi mới phong cách, bảo đảm dân chủ trong quá trình chuẩn bị ra quyết định và thực hiện các quyết định.

- *Năm là, quyền lực Nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát chặt chẽ giữa các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các quyền: lập pháp, hành pháp và tư pháp.*

+ Quyền lập pháp là quyền xây dựng luật và ban hành những văn bản luật; do Quốc hội tiến hành.

+ Quyền hành pháp do các cơ quan hành chính Nhà nước thực thi để đảm bảo hoàn thành chức năng và nhiệm vụ của Nhà nước. Quyền hành pháp bao gồm hai quyền: quyền lập quy và quyền hành chính.

Quyền lập quy là quyền ban hành những văn bản pháp quy dưới luật, để cụ thể hóa luật pháp do các cơ quan lập pháp ban hành.

Quyền hành chính là quyền tổ chức quản lý, điều hành tất cả các mặt, các quan hệ xã hội bằng cách sử dụng quyền lực Nhà nước. Quyền hành chính bao gồm các quyền về tổ chức nhân sự trong cơ quan hành chính, quyền tổ chức thực thi và áp dụng pháp luật trong các mối quan hệ giữa tổ chức với cá nhân, tổ chức với tổ chức và giữa các cá nhân với nhau.

+ Quyền tư pháp là quyền bảo vệ luật pháp, đảm bảo cho pháp luật được thực hiện và chống lại các hành vi vi phạm pháp luật. Quyền tư pháp do Tòa án và Viện Kiểm sát tiến hành.

- *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.*

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân là một tất yếu khách quan.

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Sdd, tr.172-173.

Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động.

Đảng quyết định phương hướng chính trị của Nhà nước, bảo đảm cho Nhà nước ta thực sự là tổ chức thực hiện quyền lực của nhân dân, thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, thực hiện thành công công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có sự phân công, phân cấp, đồng thời bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương.

Nhà nước tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội trên tất cả các lĩnh vực.

## **5. Tổ chức bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Tổ chức bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được hiến định tại Hiến pháp năm 2013 gồm: Quốc hội; Chủ tịch nước; Chính phủ; Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân; chính quyền địa phương; Hội đồng bầu cử quốc gia và Kiểm toán nhà nước.

### *a) Quốc hội*

\* *Quốc hội* là cơ quan đại biểu dân cử cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.

Nhiệm kỳ của mỗi khóa Quốc hội là 5 năm. Hoạt động của Quốc hội thông qua kỳ họp là chủ yếu. Quốc hội họp công khai, mỗi năm 02 kỳ. Trường hợp Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Quốc hội yêu cầu thì Quốc hội họp bất thường. Ủy ban thường vụ Quốc hội triệu tập kỳ họp Quốc hội.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Quốc hội được quy định tại Điều 70, Chương V (Quốc hội), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

\* *Quốc hội gồm:* Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội.

- *Ủy ban thường vụ Quốc hội* là cơ quan thường trực của Quốc hội, bao gồm Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội và các Ủy viên. Số thành viên Ủy ban thường vụ Quốc hội do Quốc hội quyết định. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban thường vụ Quốc hội được quy định tại Điều 74, Chương V (Quốc hội), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

*Chủ tịch Quốc hội* chủ tọa các phiên họp của Quốc hội; ký chứng thực Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội; lãnh đạo công tác của Ủy ban thường vụ Quốc hội; tổ chức thực hiện quan hệ đối ngoại của Quốc hội; giữ quan hệ với các

đại biểu Quốc hội. *Các Phó Chủ tịch Quốc hội* giúp Chủ tịch Quốc hội làm nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Quốc hội.

- *Hội đồng dân tộc* gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên. Chủ tịch Hội đồng dân tộc do Quốc hội bầu; các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng dân tộc do Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn. Hội đồng Dân tộc nghiên cứu và kiến nghị với Quốc hội về công tác dân tộc; thực hiện quyền giám sát việc thi hành chính sách dân tộc, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- *Ủy ban của Quốc hội* gồm Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm và các Ủy viên. Chủ nhiệm Ủy ban do Quốc hội bầu; các Phó Chủ nhiệm và các Ủy viên Ủy ban do Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn. Ủy ban của Quốc hội thẩm tra dự án luật, kiến nghị về luật, dự án khác được Quốc hội hoặc Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao; thực hiện quyền giám sát trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn do luật định; kiến nghị những vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Ủy ban. Việc thành lập, giải thể Ủy ban của Quốc hội do Quốc hội quyết định.

#### *b) Chủ tịch nước*

*Chủ tịch nước* là người đứng đầu Nhà nước, thay mặt nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại. Chủ tịch nước do Quốc hội bầu trong số các đại biểu Quốc hội. Chủ tịch nước chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội. Nhiệm kỳ của Chủ tịch nước theo nhiệm kỳ của Quốc hội. Khi Quốc hội hết nhiệm kỳ, Chủ tịch nước tiếp tục làm nhiệm vụ cho đến khi Quốc hội khóa mới bầu ra Chủ tịch nước. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước được quy định tại Điều 88, Chương VI (Chủ tịch nước), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

*Phó Chủ tịch nước* giúp Chủ tịch nước thực hiện nhiệm vụ và có thể được Chủ tịch nước ủy nhiệm thay Chủ tịch nước thực hiện một số nhiệm vụ. Phó Chủ tịch nước do Quốc hội bầu trong số đại biểu Quốc hội. Khi Chủ tịch nước không làm việc được trong thời gian dài thì Phó Chủ tịch nước giữ quyền Chủ tịch nước. Trong trường hợp khuyết Chủ tịch nước thì Phó Chủ tịch nước giữ quyền Chủ tịch nước cho đến khi Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước mới.

#### *c) Chính phủ*

\* *Chính phủ* là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội. Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.

Nhiệm kỳ của Chính phủ theo nhiệm kỳ của Quốc hội. Khi Quốc hội hết nhiệm kỳ, Chính phủ tiếp tục làm nhiệm vụ cho đến khi Quốc hội khóa mới thành lập Chính phủ. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ được quy định tại Điều 96, Chương VII (Chính phủ), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.



\* *Chính phủ gồm:* Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

- *Thủ tướng Chính phủ* là người đứng đầu Chính phủ, chịu trách nhiệm trước Quốc hội về hoạt động của Chính phủ và những nhiệm vụ được giao; báo cáo công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước. Thủ tướng Chính phủ do Quốc hội bầu trong số đại biểu Quốc hội. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ được quy định tại Điều 98, Chương VII (Chính phủ), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

*Phó Thủ tướng Chính phủ* giúp Thủ tướng Chính phủ làm nhiệm vụ theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ được phân công. Khi Thủ tướng Chính phủ vắng mặt, một Phó Thủ tướng Chính phủ được Thủ tướng Chính phủ ủy nhiệm thay mặt Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo công tác của Chính phủ.

- *Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ* là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ, lãnh đạo công tác của bộ, cơ quan ngang bộ; chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công; tổ chức thi hành và theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc. Chịu trách nhiệm cá nhân trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ và Quốc hội về ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, cùng các thành viên khác của Chính phủ chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Chính phủ. Hiện nay, ở nước ta có 18 bộ; 4 cơ quan ngang bộ và 8 cơ quan trực thuộc Chính phủ:

- *18 bộ gồm:* Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Ngoại giao; Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Công thương; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Xây dựng; Bộ Tài nguyên và môi trường; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Lao động, thương binh và Xã hội; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học, Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế.

- *4 cơ quan ngang bộ gồm:* Ủy ban Dân tộc; Thanh tra Chính phủ; Văn phòng Chính phủ; Ngân hàng Nhà nước.

- *8 cơ quan trực thuộc Chính phủ gồm:* Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*d) Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân*

\* *Tòa án nhân dân* là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tư pháp. Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

*Hệ thống tổ chức tòa án gồm:* Tòa án Nhân dân Tối cao; Tòa án nhân dân cấp cao; Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; tòa án quân sự.

\* *Viện kiểm sát nhân dân* thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp. Viện kiểm sát nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

*Hệ thống tổ chức Viện kiểm sát gồm:* Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Viện kiểm sát nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; Viện kiểm sát quân sự các cấp (Viện kiểm sát quân sự Trung ương; Viện kiểm sát quân sự khu vực; Viện kiểm sát quân sự quân khu).

#### *đ) Chính quyền địa phương*

Chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do luật định.

\* *Hội đồng nhân dân* các cấp được tổ chức ở các đơn vị hành chính địa phương, bao gồm: tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị hành chính tương đương); xã (thị trấn, phường); là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân địa phương, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên. Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề của địa phương theo luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

\* *Ủy ban nhân dân* ở cấp chính quyền địa phương do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên. Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

#### *e) Hội đồng bầu cử quốc gia*

\* *Hội đồng bầu cử quốc gia* là cơ quan do Quốc hội thành lập, có nhiệm vụ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội; chỉ đạo và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

\* *Hội đồng bầu cử quốc gia* gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên.

#### *f) Kiểm toán nhà nước*

\* *Kiểm toán nhà nước* là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

\* *Hệ thống kiểm toán Nhà nước*: Tổng kiểm toán Nhà nước; các đơn vị tham mưu thuộc bộ máy điều hành (Văn phòng; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Tổng hợp; Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán; Vụ Pháp chế; Vụ Hợp tác quốc tế; Thanh tra); các đơn vị Kiểm toán nhà nước chuyên ngành (8 ngành); các đơn vị Kiểm toán nhà nước khu vực (13 khu vực); các đơn vị sự nghiệp công lập (trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán, Trung tâm Tin học, Báo Kiểm toán).

## II. TÌNH HÌNH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 1. Tình hình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

#### a) Ưu điểm

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “**Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có nhiều tiến bộ, tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục được hoàn thiện, hoạt động hiệu lực và hiệu quả hơn; bảo đảm thực hiện đồng bộ các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp**”<sup>2</sup>. Cụ thể như sau:

- Hệ thống pháp luật được hoàn thiện một bước cơ bản. Vai trò của pháp luật và thực thi pháp luật ngày càng được chú trọng trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước và đời sống xã hội. Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp ngày càng rõ hơn và có chuyển biến tích cực. Bộ máy nhà nước bước đầu được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế.

- Hoạt động của Quốc hội trong xây dựng pháp luật, giám sát tối cao và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước có nhiều đổi mới, chất lượng và hiệu quả được nâng cao. Vai trò, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội được thể hiện rõ. Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới.

- Hoạt động của Chính phủ và các bộ, ngành chủ động, tích cực, tập trung hơn vào quản lý, điều hành vĩ mô; tháo gỡ các rào cản; phục vụ, hỗ trợ phát triển.

- Cải cách hành chính, cải cách tư pháp trên một số lĩnh vực có bước đột phá. Tổ chức bộ máy của tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan hỗ trợ tư pháp tiếp tục được kiện toàn, chất lượng hoạt động có tiến bộ, bảo vệ tốt hơn lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân; tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân.

---

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Sdd, tr.71.

- Tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn; quan tâm xây dựng chính quyền đô thị, chính quyền nông thôn, khẩn trương triển khai xây dựng chính quyền điện tử.

*b) Hạn chế*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “**Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có mặt chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đất nước trong tình hình mới**”<sup>3</sup>. Cụ thể như sau:

- Vấn đề đổi mới đồng bộ, phù hợp giữa kinh tế với chính trị, văn hoá, xã hội, giữa đổi mới kinh tế với đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước có một số mặt chưa rõ nên còn lúng túng. Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện; vai trò giám sát của nhân dân chưa được phát huy mạnh mẽ.

- Hệ thống pháp luật còn một số quy định chưa thống nhất, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn. Chấp hành pháp luật nhìn chung chưa nghiêm; kỷ cương, phép nước còn bị xem nhẹ, xử lý vi phạm pháp luật chưa kịp thời, chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phát triển đất nước.

- Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương chưa đổi mới mạnh mẽ; chức năng, nhiệm vụ, phân cấp, phân quyền chưa thật rõ ràng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động còn hạn chế. Số lượng cán bộ cấp xã và đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công vẫn còn quá lớn; phẩm chất, năng lực, uy tín còn nhiều hạn chế, thiếu tính chuyên nghiệp, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **2. Phương hướng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “**Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước. Xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trên cơ sở các nguyên tắc pháp quyền, bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước. Xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh, bền vững**”<sup>4</sup>.

*\* Quốc hội:*

<sup>3</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Sdd, tr.89.

<sup>4</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Sdd, tr.174-175.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, phát huy dân chủ, pháp quyền, tăng tính chuyên nghiệp trong tổ chức và hoạt động của Quốc hội, trong thực hiện chức năng lập pháp, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao.

- Tiếp tục đổi mới quy trình lập pháp, tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp, cơ chế giám sát, lấy phiếu, bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn.

- Thiết lập đồng bộ, gắn kết cơ chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân.

- Bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, tăng hợp lý số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách; giảm số lượng đại biểu công tác ở các cơ quan hành pháp, tư pháp.

*\* Chính phủ:*

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở tổ chức hợp lý các bộ đa ngành, đa lĩnh vực; phát huy đầy đủ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội, tập trung vào quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; tăng cường năng lực dự báo và khả năng thích ứng chính sách trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương; khắc phục triệt để chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, đồng thời phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công; tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

*\* Cải cách hành chính:*

- Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đầu tư hợp lý nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật; cải cách thủ tục hành chính; kiện toàn tổ chức, tinh giản hợp lý đầu mối, bỏ cấp trung gian, tinh giản biên chế.

- Thúc đẩy xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với người dân và doanh nghiệp.

*\* Tư pháp:*

- Tiếp tục xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

- Hoạt động tư pháp phải có trọng trách bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân.

- Xây dựng và thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp giai đoạn mới theo hướng tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của toà án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án và các cơ quan, tổ chức khác tham gia vào quá trình tố tụng tư pháp; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các loại tranh chấp, khiếu kiện theo luật định; phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với hoạt động của tội phạm và vi phạm pháp luật.

*\* Chính quyền địa phương:*

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm ở nông thôn, đô thị, hải đảo... theo luật định; thực hiện và tổng kết việc thí điểm chính quyền đô thị nhằm xây dựng và vận hành các mô hình quản trị chính quyền đô thị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Gắn kết và đổi mới tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp.

- Cải cách phân cấp ngân sách nhà nước theo hướng phân định rõ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương, nâng cao tính chủ động, tự chủ của ngân sách địa phương.

*\* Xây dựng đội ngũ cán bộ:*

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ, chính sách, đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển; có cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, không còn uy tín đối với nhân dân.

### **3. Trách nhiệm của quân đội và quân nhân góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

*a) Trách nhiệm của quân đội*

Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể nhân dân, trong đó quân đội là một lực lượng đóng vai trò quan trọng. Cụ thể là:

- Quân đội tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trên nhiều mặt: Gương mẫu chấp hành pháp luật; thực hiện tốt quản lý nhà nước về công tác quân sự, quốc phòng; chủ động tham mưu, đề xuất với Nhà nước xây dựng hệ thống pháp luật về công tác quân sự, quốc phòng; thực hiện tốt vai trò nòng cốt xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc; xây dựng và hoàn thiện hệ thống kế hoạch, phương án tác chiến, chủ động về chiến lược, không để Tổ quốc bị động, bất ngờ, bảo vệ Tổ quốc từ sớm từ xa, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa và nhân dân. Tích cực tham gia xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống tổ chức bộ máy nhà nước, nhất là hệ thống chính quyền, đoàn thể, mặt trận ở cơ sở, ở vùng sâu, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn. Tích cực tuyên truyền vận động nhân dân sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật.

Ngoài ra, Quân đội còn tham gia giữ vững môi trường hòa bình thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng quan hệ đối ngoại; tham gia tích cực vào xây dựng địa bàn, xây dựng cơ sở chính trị - xã hội, xây dựng “thế trận lòng dân”, thế trận quốc phòng toàn dân bảo vệ Tổ quốc; góp phần giải quyết những vụ việc phức tạp nảy sinh, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt dân chủ, xóa đói giảm nghèo, thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của Nhà nước, của chính quyền địa phương; tham gia giúp nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng nông thôn mới, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của nhân dân; tham gia xây dựng hệ thống chính trị, nhất là ở cơ sở trên phạm vi cả nước cũng như trên từng địa bàn... Thực hiện tốt các nhiệm vụ đó, quân đội đã góp phần hiện thực hóa chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực trong cuộc sống, có ý nghĩa, tác dụng rất lớn đối với việc xây dựng và củng cố tiềm lực kinh tế - quốc phòng của Nhà nước; đồng thời, góp phần nâng cao hiệu lực tổ chức xây dựng và quản lý của Nhà nước, làm cho Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Quân đội là một bộ phận, một tổ chức thành viên của Nhà nước, nên cán bộ, chiến sĩ với tư cách là công dân cần được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật rộng rãi, tạo điều kiện cho mọi người nắm vững pháp luật, tự giác chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước trong đời sống thường nhật cũng như trong quá trình tham gia các hoạt động xã hội. Do vậy, cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn quân cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, làm cho mọi quân nhân - công dân nắm vững pháp luật Nhà nước, có ý thức và chấp hành nghiêm pháp luật, “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”, “Toàn quân hành động theo Điều lệnh”.

- Trong bất luận hoàn cảnh nào, quân đội cũng phải bảo vệ được Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Với ý nghĩa đó, Quân đội phải luôn đề cao cảnh giác, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, thực hiện thắng lợi mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội;

là lực lượng xung kích đi đầu thực hiện nghiêm pháp luật của Nhà nước, cùng Nhà nước tổ chức, triển khai, phổ biến pháp luật sâu rộng trong quần chúng nhân dân, giúp nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Đồng thời, quân đội phải trở thành lực lượng nòng cốt trong việc tham mưu, đề xuất và thực hiện tốt các nội dung quản lý nhà nước về quốc phòng, quân sự như: xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch củng cố, tăng cường nền quốc phòng toàn dân, phòng thủ đất nước, động viên quốc phòng; ban hành và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quốc phòng; tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự; thi hành lệnh, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các biện pháp cần thiết để bảo vệ Tổ quốc.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan pháp chế, tư pháp và Chiến lược cải cách tư pháp trong quân đội; thường xuyên kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực cán bộ làm công tác pháp chế, tư pháp ở các cấp trong toàn quân, kiên quyết, kiên trì, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tuyệt đối không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong lực lượng thực thi pháp luật. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các sai phạm mới phát sinh và các vụ việc tồn đọng, đảm bảo không để oan sai, sót lọt tội phạm;

#### *b) Trách nhiệm của quân nhân*

- Mỗi quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam cần nhận thức sâu sắc sự cần thiết và phát huy tinh thần, trách nhiệm của mình trong tham gia xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nhận thức sâu sắc bản chất, chức năng, đặc trưng, phương hướng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trên cơ sở đó xây dựng niềm tin vào các chủ trương, chính sách, trình độ quản lý của Nhà nước đối với công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Mỗi quân nhân cần phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia xây dựng Nhà nước, chính quyền các cấp vững mạnh; đồng thời, phát huy quyền làm chủ của mình trong tham gia xây dựng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo của Nhà nước và chính quyền địa phương các cấp.

- Gương mẫu chấp hành và vận động nhân dân, gia đình, người thân thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, chính quyền địa phương các cấp. Tích cực tham gia giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương nơi đóng quân.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật của quân đội, mệnh lệnh của người chỉ huy; kiên quyết đấu tranh ngăn ngừa hành vi tham nhũng, tham ô, lãng phí, tiêu cực trong đơn vị, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.